

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC LONG
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 22/3/2021

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Chiêu

2. Ông Trần Văn Phước

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Danh Văn An - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long: Bà Đoàn Vũ Loan - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long xét xử công khai vụ án thụ lý số 246/2020/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐST - HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Quách Thị D, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp Vĩnh Phú, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp Vĩnh Phú, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

(Chị Quách Thị D có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn và các lời khai tại Tòa án là chị Quách Thị D trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Quách Thị D và anh Nguyễn Văn L kết hôn với nhau vào năm 1997, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú Đông và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/11/1997. Sau khi kết hôn thì vợ chồng ban đầu chung sống với nhau hạnh phúc, đến khoảng năm 2012 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, đã sống ly thân từ năm 2012 đến nay. Do nhận thấy đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích

hôn nhân không đạt được chị D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L

- Về con chung: Quá trình sống chung giữa chị D và anh L có với nhau 02 con chung tên Nguyễn Vũ Hào, sinh ngày 1998 và Nguyễn Vũ Hạ, sinh ngày 28/8/2000. Do các con đã trưởng thành, tự nuôi sống bản thân được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn L đã được Tòa án nhân dân huyện Phước Long tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh L vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do và không có ý kiến gửi cho Tòa án.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước long phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị D và anh Nguyễn Văn L có đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân giữa chị D và anh L là hợp pháp. Quá trình sống chung vợ chồng không hạnh phúc, đã sống ly thân hơn 08 năm nay. Căn cứ Điều 19, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D, cho chị D ly hôn với anh L;

+ Về con chung: Không đặt ra xem xét giải quyết do không có yêu cầu;

+ Về tài sản chung: Không đặt ra xem xét giải quyết do không có yêu cầu

+ Về án phí: Chị Quách Thị D chịu 300.000 đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Thủ tục tố tụng: Chị Quách Thị D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Văn L là tranh chấp về hôn nhân gia đình về việc “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Anh Nguyễn Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, chị D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt chị D, anh L là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Quách Thị D và anh Nguyễn Văn L sống chung từ năm 1997 và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị D, anh L là hợp pháp, tuy nhiên trong quá trình sống chung chị D và anh L xảy ra mâu thuẫn, đã sống ly thân hơn 08 năm nay. Xét thấy, theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, sống chung với nhau nhưng chị D và anh L đã sống ly thân

hơn 08 năm nay. Quá trình giải quyết vụ án anh L đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng anh L không đến, cho thấy anh L đã bỏ mặc quan hệ hôn nhân này. Trong khi đó, chị D xác định không còn tình cảm gì với anh L và cương quyết ly hôn. Từ đó cho thấy hôn nhân giữa chị Quách Thị D và anh Nguyễn Văn L lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị D được ly hôn với anh L.

[3] Về con chung, tài sản chung: Không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết

[4] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Quách Thị D phải chịu 300.000 đồng, chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quách Thị D, cho chị Quách Thị D ly hôn với anh Nguyễn Văn L

- *Về con chung*: Không đặt ra xem xét giải quyết do không có yêu cầu

- *Về tài sản chung*: Không đặt ra xem xét giải quyết do không có yêu cầu

- *Về án phí*: Chị Quách Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị D đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0009559 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Cục thi hành án dân sự huyện Phước Long được chuyển thu án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt họp lệ

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phước Long;
- THADS huyện Phước Long;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND xã Vĩnh Phú Đông;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phan Văn Chiêu

Trần Văn Phước

Triệu Thanh Liêm